

Số: 113/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 12 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 169/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Hồng T1**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp L, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh **Lê Văn C**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp B, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng T1 và anh Lê Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Ngọc T2 sinh ngày 21/01/2011 và Lê Nguyễn Khang T3 sinh ngày 26/8/2015 cho chị Nguyễn Thị Hồng T1 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T1 và anh Lê Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hồng T1 tự nguyện nộp

toàn bộ số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004739 ngày 08 tháng 10 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho chị T1.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Vĩnh Long;
- UBND xã H (xã A, huyện H cũ), tỉnh Vĩnh Long
(Theo GCNKH số 86 ngày 17/8/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Công Hảo